TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HC-ST
Ngày: 11 - 9 - 2025
V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Bá Lân

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tống Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 19/2025/TLST-HC ngày 04/3/2025 về việc: *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2025/QĐXXST-HC ngày 27/8/2025, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Hồ Văn D, sinh năm: 1939.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1950. Theo Văn bản ủy quyền lập ngày 18/8/2025. *Có mặt.*

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn A, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi).

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của ông Hồ Văn D: Ông Trần Việt N - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. *Có mặt.*

Địa chỉ: F P, phường C, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch UBND huyện N.

(Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Sĩ H – Phó Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; *Theo văn bản ủy quyền số 1071/QĐ-UBND ngày 09/9/2025. Có mặt.*

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi: Bà Phạm Thị C – Trưởng phòng Kinh tế xã Đ. *Có mặt.*

Địa chỉ làm việc: Xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

- Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. *(Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi).*

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch UBND xã. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ làm việc: Xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng A – Phó Trưởng phòng kế hoạch, đấu giá quyền sử dụng đất và quản lý nhà; Theo văn bản ủy quyền số 357/UQ-TTQĐ ngày 08/9/2025. *Có mặt.*

Địa chỉ: E Q, phường C, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Hồ Quang T, sinh năm: 1953. *Có mặt.*

Địa chỉ: Tổ dân phố S, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Thôn S, xã V, tỉnh Quảng Ngãi).

- Ông Hồ Văn T1, sinh năm: 1956. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn A, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi).

- Bà Hồ Thị B, sinh năm: 1963. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:*

Trong quá trình thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất để thực hiện Tiểu Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; UBND huyện N đã ban hành Quyết định thu hồi đất (Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày

27/10/2023) đối với Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi mà cha mẹ ông để lại cho anh em ông. Đồng thời, ngày 31/10/2023, UBND huyện N đã ban hành Quyết định số: 6539/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (Phương án Đợt 3 - đất ở) để thực hiện Tiểu Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 với số tiền 873.118.600 đồng *(T2 trăm bảy mươi ba triệu, một trăm mười tám nghìn, sáu trăm đồng chẵn)* và giao cho anh em ông 01 lô tái định cư (Lô TDC OM1-03), diện tích 300m^2 tại Khu Tái định cư Đ Trong, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 14/12/2023, UBND huyện N đã ban hành Quyết định số: 8171/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường bổ sung với giá trị bồi thường *42.879.277 đồng* (bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc). Hiện nay, ông Hồ Văn D đã nhận toàn bộ số tiền bồi thường, hỗ trợ và nhận đất tái định cư. Sau khi nhận được các Quyết định hành chính nêu trên, anh chị em ông không thực hiện quyền khiếu nại theo quy định của Luật Khiếu nại. Tuy nhiên, Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 về việc thu hồi đất và Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 và Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của gia đình ông. Cụ thể:

Nguồn gốc Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H trước đây thuộc Thửa đất số 623, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.120m^2 do cha mẹ ruột ông là ông Hồ A1 (chết năm 2022) và bà Nguyễn Thị X (chết năm 2021) tạo lập từ năm 1957 và được kê khai trong Tờ khai ruộng đất của Ban kiến điền Thôn A, xã H, Quận N vào ngày 25/02/1957. Ông Hồ A1 và bà Nguyễn Thị X có 04 người con gồm các ông (bà): ông Hồ Văn D (sinh năm 1939), hiện đang cư trú tại Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; ông Hồ Quang T (sinh năm 1953), cư trú tại Tổ dân phố S, Thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; ông Hồ Văn T1 (sinh năm 1956), cư trú tại Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi và bà Hồ Thị B (sinh năm 1963), cư trú tại Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Trên thửa đất này có 01 ngôi nhà cấp IV.A do cha mẹ ông ở và thờ cúng ông bà. Trong quá trình ở, cha mẹ ông còn khai hoang thêm một phần diện tích để tăng gia sản xuất, trồng trọt. Tại Sổ mục kê ruộng đất, Quyển số 01 được Chủ tịch UBND xã Hành Phước ký duyệt vào ngày 02/6/1986 thì cha ông (ông Hồ A1) kê khai đối với Thửa đất số 623, diện tích 1.120m^2, loại ruộng đất Thổ cư (T) (trang số 63); Sổ địa chính (bị mất trang bìa) thể hiện ông Hồ A1 kê khai đối với Thửa đất số 623, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.120m^2, sử dụng chính thức, loại ruộng đất T3 Đối chiếu quy định tại khoản 2 Điều 103 Luật Đất đai 2013 về xác định diện tích đất ở đối với trường hợp có vườn, ao quy định: *"Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất*

quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 Luật Đất đai 2013 thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó". Tại điểm b, khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai 2013 quy định: *"Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc có tên trong Sổ đăng ký ruộng đất, S địa chính trước ngày 15 tháng 10 năm 1993"*. Đồng thời, căn cứ Điều 6 của Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngaỳ 09/8/2019 của UBND tỉnh Q: *"1. Đất vườn, ao của hộ gia đình, cá nhân được xác định là đất ở phải trong cùng một thửa đất đang có nhà ở. 2. Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và người đang sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013, Điều 18 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP n15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó"*.

Đối chiếu với các quy định nêu trên thì Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, diện tích 1.329,1m^2 phải được xác định toàn bộ diện tích là đất ở khi Nhà nước thu hồi đất. Tuy nhiên, khi Nhà nước thu hồi đất lại căn cứ vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Q cấp cho ông Hồ A1 vào ngày 21/6/2018 (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 163034, số vào sổ cấp GCN: CS 07572) chỉ bồi thường đối với Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H 200m^2 đất ở và 1.042,7m^2 loại đất BHK). Đồng thời, UBND huyện N chỉ cấp 01 lô tái định cư với diện tích 300m^2 là chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Nên, ông Hồ Văn D yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giải quyết:

1. Hủy Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi về việc thu hồi đất của ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N.

2. Hủy Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ - đất ở).

3. Hủy Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 2 (đất ở), Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 3 (đất ở), Phương án Đ bổ sung phương án Đợt 4 (đất ở) và Phương án Đợt 5.1 bổ sung phương án Đợt 5 (đất ở).

4. Hủy Quyết định số: 8911/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc giao đất tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H.

5. Buộc Ủy ban nhân dân huyện N thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành Quyết định hành chính mới thay thế Quyết định hành chính trái pháp luật bị hủy. Cụ thể, UBND huyện N phải ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi mới thay thế cho Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số: 8911/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 11/9/2025, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thay đổi, rút một phần yêu cầu khởi kiện; cụ thể, ông Hồ Văn D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy một phần Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ - đất ở) (Hủy phần A – đất đai, phần D – các khoản hỗ trợ và phần F – tái định cư tại bảng kê chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023).

- Hủy Quyết định số: 8911/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc giao đất tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện N (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành Quyết định hành chính mới thay thế Quyết định hành chính trái pháp luật bị hủy bỏ.

**Tại Văn bản số 296/UBND ngày 15/8/2025; Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của UBND huyện N, UBND xã H trình bày:*

Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện đang sử dụng thửa đất số 27, tờ bản đồ địa chính khu đất số 04, do Công ty CP Đ1 thực hiện năm 2022, diện tích 1.329,1m^2, loại đất ONT+BHK, diện tích trong quy hoạch 1.242,7m^2, diện tích ngoài quy hoạch 86,4m^2 (hộ dân không đề nghị thu hồi luôn), diện tích thu hồi bồi thường 1.242,7m^2 để thực hiện dự án. Hiện trạng trên đất có xây dựng nhà cửa, công trình vật kiến trúc và bị thu hồi toàn bộ nhà cửa, vật kiến trúc.

Nguyên thửa đất đã được Nhà nước công nhận QSD đất cho ông Hồ A1 vào ngày 21/6/2018, số vào sổ CS07572, thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H với diện tích 1329,1m^2, loại đất ONT+BHK (200m^2 ONT; 1.129,1m^2 BHK). Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D đại diện cho hàng thừa kế hợp pháp gồm ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) quản lý và sử dụng ổn định từ đó đến nay không ai tranh chấp.

Trên cơ sở phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi lập và kết quả thẩm định của Tổ thẩm định, UBND huyện N phê duyệt phương án tại các Quyết định sau:

- Quyết định số 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện về việc thu hồi đất của ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D đại diện cho hàng thừa kế hợp pháp gồm ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện.

- Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D đại diện cho hàng thừa kế hợp pháp gồm ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại thôn A, xã H, huyện N để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng

Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường C - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, qua địa bàn xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi *(phương án đất ở, đợt 3),* là: 873.118.600 đồng *(Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất 215.173.600 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 397.091.360 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 76.917.000 đồng; Các khoản hỗ trợ là 183.936.640 đồng).*

- Quyết định số 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D đại diện cho hàng thừa kế hợp pháp gồm ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, với số tiền 42.879.277 đồng *(bổ sung phần nhà cửa, vật kiến trúc).*

- Quyết định số 8217/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D đại diện cho hàng thừa kế hợp pháp gồm ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, với số tiền là 7.600.000 đồng *(bổ sung phần cây cối hoa màu).*

- Quyết định số 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện N về việc giao đất tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D đại diện cho hàng thừa kế hợp pháp gồm ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Tiểu dự án.

Như vậy, tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo các phương án đã được duyệt cho là: 923.597.877 đồng *(Trong đó: Bồi thường, hỗ trợ về đất 215.173.600 đồng; Bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc 439.976.639 đồng; Bồi thường cây cối, hoa màu 135.823.500 đồng; Các khoản hỗ trợ là 183.936.640 đồng).*

Về tái định cư: ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D đại diện cho hàng thừa kế hợp pháp gồm ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện được Nhà nước bố trí 01 lô tái định cư tại Khu tái định cư Đ Trong, lô đất số OM1-03, với diện tích 300,0m^2 và đã được UBND huyện N ban hành Quyết định số 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023.

Ý kiến của UBND xã Đ đối với nội dung khởi kiện của ông Hồ Văn D:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất:

Điều kiện bồi thường về đất.

Căn cứ Khoản 1, Điều 75, Luật Đất đai năm 2013, ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D đại diện cho hàng thừa kế hợp pháp gồm ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện được bồi thường về đất với diện tích thu hồi, bồi thường là 1.242,7m^2 loại đất ONT+BHK (trong đó 200m^2 đất ONT và 1.042,7m^2 đất BHK).

Đơn giá tính bồi thường, hỗ trợ về đất:

Giá đất ở bị thu hồi của dự án (Vị trí 1, khu vực 3) tại xã H theo Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Q là 200.000 đồng/m^2. Hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh Q là 1,0 lần. Đơn giá đất ở tính tiền bồi thường đất ở là: 200.000 đồng x 1,0 lần = 200.000 đồng/m^2.

Đơn giá hỗ trợ (đất khác trong cùng thửa đất ở có nhà ở không được công nhận là đất ở): Căn cứ theo Khoản 19, Điều 18, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q thì được tính 50% là: 200.000 đồng x 1,0 x 50 % = 100.000 đồng.

Đơn giá bồi thường về đất nông nghiệp: 42.000 đồng/m^2 (Quy định tại Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/06/2020 của UBND tỉnh Q ban hành Quy định về giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024). Hệ số điều chỉnh giá đất theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh Q là 1 lần. Đơn giá đất nông nghiệp tính tiền bồi thường là: 42.000 đồng x 1 lần = 42.000 đồng.

Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp: 126.000 đồng/m^2 *(Bằng 03 lần đơn giá bồi thường về đất, Quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 15 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q về việc Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi).*

- So sánh tổng mức hỗ trợ các loại đất khác trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, là 104.270.000 đồng và tổng mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là 131.380.200 đồng thì tổng mức hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cao hơn tổng mức hỗ trợ các loại đất khác trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở. Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện có hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện N đã được UBND xã H xác nhận đối tượng quy định tại Khoản 5 Điều 4 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ, đồng thời xác nhận là hộ dân trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp theo khoản 1, Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ tại Công văn số 372/UBND ngày 24/10/2022, do đó trường hợp ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện được xác định hỗ trợ 1.042,7m^2 loại đất BHK theo Điều 15, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q.

Tổng cộng: (42.000 x 1) + 126.000 = 168.000 đồng/m^2.

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất là: 215.173.600 đồng

Giá trị bồi thường về đất ONT (KV3 - VT1) là: 200,0m^2 x 200.000 đồng = 40.000.000 đồng.

Giá trị bồi thường, hỗ trợ đất BHK (Vị trí 1) là: 1.042,7m^2 x 168.000 đồng/m^2 = 175.173.600 đồng.

Như vậy, căn cứ theo khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013, Điều 15 và khoản 19 Điều 18 của Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND thì nội dung bồi thường về đất kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N là đúng quy định của pháp luật.

Bồi thường, hỗ trợ về nhà cửa, vật kiến trúc:

Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện có xây dựng nhà cửa, công trình phụ *(Chuồng heo, chuồng bò, tường rào, nhà khác,...)* vào năm 2000 được UBND xã H xác nhận tại Công văn số 330/UBND ngày 11/9/2023, nên được tính bồi thường 100% đối với nhà cửa, vật kiến trúc xây dựng trên đất ở theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q. Còn đối với công trình phụ *(Chuồng heo, chuồng bò, tường rào, nhà khác...)* xây dựng trên đất khác cùng thửa đất ở không đủ điều kiện bồi thường đất ở, được UBND xã H xác nhận các công trình phụ nói trên là công trình phục vụ đời sống nên Trung tâm tính toán hỗ trợ theo khoản 16, Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021.

Như vậy, căn cứ theo Điều 7 và khoản 16 Điều 18 của Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND thì nội dung bồi thường về nhà cửa, vật kiến trúc kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 và Quyết định số 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện N là đúng quy định của pháp luật.

Bồi thường về cây cối, hoa màu:

Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, diện tích 1.329,1m^2 được Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận QSDĐ số CS07572, ngày cấp 21/6/2018 thuộc thửa đất loại đất ONT+BHK *(trong đó đất ONT 200m^2, đất BHK 1.129,1m^2)*. Căn cứ Công văn số 1081/CNHNH ngày 30/6/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Q - Chi nhánh huyện N thì thửa đất trên được cấp đổi từ thửa đất gốc số 623, tờ bản đồ số 02, diện tích 1.120m^2 *(đất ở 200m^2, 920m^2 đất vườn)* loại đất T+Vườn cấp ngày 03/5/1995, chủ sử dụng đất đứng tên ông Hồ A1. Do đó, mục đích sử dụng của thửa đất từ khi hình thành đến khi cấp đổi lại GCNQSD đất là T+Vườn. Căn cứ Điều 11 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; Điều 90 Luật Đất đai năm 2013, nên được tính bồi thường 100% đối với cây cối, hoa màu.

Như vậy, căn cứ theo Điều 11 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021; Điều 90 Luật Đất đai năm 2013 thì nội dung bồi thường về cây cối hoa

màu kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 và quyết định số 8217/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện N là đúng quy định của pháp luật.

Các khoản hỗ trợ:

Hỗ trợ ổn định đời sống: Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) bị thu hồi hết đất ở có gắn liền với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở.

Căn cứ Khoản 20, Điều 18, Quyết định 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q nên đủ điều kiện để được tính hỗ trợ ổn định đời sống.

Hỗ trợ thưởng tháo dỡ: Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện bị thu hồi hết đất ở có gắn liền với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở.

Căn cứ theo Khoản 12, Điều 18, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 thì đủ điều kiện được hỗ trợ thưởng tháo dỡ nhà, vật kiến trúc và bàn giao mặt bằng đúng tiến độ đề ra của Chủ đầu tư bằng 5% giá trị bồi thường nhà, vật kiến trúc nhưng tối đa không quá 5.000.000 đồng/hộ. Khoản thưởng này được tính trước trong phương án bồi thường nhưng khi thực hiện chỉ chi trả đối với các hộ bàn giao mặt bằng đúng tiến độ.

Hỗ trợ tiền thuê nhà: Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện bị thu hồi hết đất ở có gắn liền với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở.

Căn cứ Khoản 13, Điều 18, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q thì đủ điều kiện được hỗ trợ tiền thuê nhà.

Bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất:

Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện bị thu hồi hết đất ở có gắn liền với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở, phải di chuyển tài sản được UBND xã H xác nhận tại Công văn số 319/UBND ngày 22/8/2023.

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 12, Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q thì đủ điều kiện hỗ trợ tiền di chuyển tài sản.

Hỗ trợ chi phí khoan giếng: Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện được Nhà nước bố trí đất tái định cư,

do đó theo Công văn số 1893/BQL-QLDA2 ngày 29/5/2023 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi về việc cung cấp hồ sơ dự toán khoan giếng để tính hỗ trợ các hộ dân khi nhận đất tái định cư thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua huyện N, tỉnh Quảng Ngãi thì ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện được hỗ trợ giếng khoan sâu 14m, giá trị dự toán 9.564.000 đồng/giếng.

Từ những căn cứ pháp luật nêu trên thì nội dung các khoản hỗ trợ kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N là đúng quy định của pháp luật.

Giao đất tái định cư:

Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện bị thu hồi đất ở có gắn liền với nhà ở; ngoài chỗ ở tại nơi thu hồi thì Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện không còn đất ở và nhà ở nào khác trên địa bàn được UBND xã H xác nhận tại Công văn số 254/UBND ngày 13/7/2023.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 20 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q, đủ điều kiện được giao 01 lô đất tái định cư tại Khu tái định cư Đ Trong: Lô đất OM1-03, diện tích 300m^2 (mặt tiền đường có mặt cắt 15,5m).

Giá đất ở thu tiền sử dụng để giao đất tái định cư dự án theo Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh Q về giá đất cụ thể tính thu tiền sử dụng đất là: 700.000 đồng.

Nghĩa vụ tài chính:

Áp dụng Điểm a, Khoản 18, Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021:

- Giá trị lô đất nộp tiền sử dụng đất tại khu tái định cư lô đất có diện tích 300,0m^2 là: 300m^2 x 700.000 đồng = 210.000.000 đồng, theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 1, Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Q.

+ Tiền sử dụng đất theo đơn giá tại nơi thu hồi KV3 - VT1 (tính theo diện tích đất ở tại khu tái định cư theo quy định): 300m^2 x 200.000 đồng/m^2 = 60.000.000 đồng.

+ Tiền sử dụng đất được Nhà nước hỗ trợ chênh lệch giữa hai vị trí theo Điểm a, Khoản 18, Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 là:

300m^2 x (700.000 đồng - 200.000 đồng) = 150.000.000 đồng *(Chi tiết như Biểu số 15).*

Số tiền sử dụng đất chủ hộ phải nộp tại nơi tái định cư là: 210.000.000 đồng; trong đó số tiền được Nhà nước hỗ trợ là: 150.000.000 đồng.

Như vậy, áp dụng theo khoản 1 Điều 20, điểm a khoản 18 Điều 18 Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND nội dung về giao đất tái định cư kèm theo Quyết định số 6306/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 của UBND huyện N là đúng quy định của pháp luật.

Tại thời điểm phê duyệt các Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N; 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023của UBND huyện N; Quyết định số 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện N và Quyết định số 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện N; Ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện và các cơ quan có liên quan không cung cấp giấy tờ pháp lý nào khác đối với thửa đất ngoài Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp vào năm 2018 cho ông Hồ A1, số vào sổ CS07572, thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H với diện tích 1329,1m^2, loại đất ONT+BHK (200m^2 ONT; 1.129,1m^2 BHK).

Từ những nội dung và cơ sở pháp lý nêu trên, UBND huyện N ban hành các Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023; 6539/QĐ- UBND ngày 31/10/2023; Quyết định số 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 và Quyết định số 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 là đúng quy định của pháp luật; việc ông Hồ Văn D yêu cầu huỷ các Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N; 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N; Quyết định số 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của UBND huyện N và Quyết định số 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện N là không có cơ sở.

**Tại Văn bản số 745/TTQĐ-KH ngày 12/5/2025, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi trình bày:*

Đối chiếu với quy định của pháp luật, nguồn gốc sử dụng đất được UBND xã H xác nhận và GCNQSD đất cấp cho ông Hồ A1, Trung tâm xác lập phương án bồi thường về đất cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa được xác định nếu có đại diện với diện tích là 200m^2 ONT và 1.042,7m^2 BHK. Khi Nhà nước thu hồi đất ở có gắn liền với nhà ở; ngoài chổ ở tại nơi thu hồi thì ông Hồ A1 không còn đất ở nhà ở nào khác trên địa bàn xã H; do đó, gia đình ông Hồ A1 đủ điều kiện được giao 01 lô đất tái địnhcư theo quy định pháp luật tại thời điểm thu hồi đất.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B trình bày:* Ông bà thống nhất với nội dung khởi kiện của ông Hồ Văn D.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hồ Quang T trình bày:* Ông đề nghị Tòa án giải quyết để đảm bảo quyền lợi cho gia đình ông.

**Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:* Thửa đất bị thu hồi của gia đình ông Hồ Văn D có một trong các loại giấy tờ theo Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Điều 103 Luật Đất đai năm 2013 nhưng UBND huyện N khi thu hồi đất không xem xét, dẫn đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho gia đình ông Hồ Văn D không đúng quy định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn D.

**Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND xã Đ:* UBND huyện N tại thời điểm thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H của ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa được xác định nếu có đại diện để thực hiện Dự án là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không đồng ý với nội dung khởi kiện của ông Hồ Văn D.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Sau khi xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến công khai tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 173 Luật Tố tụng hành chính, đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn D, cụ thể:

Hủy Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi về việc thu hồi đất của ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện.

Hủy Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 2 (đất ở), Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 3 (đất ở), Phương án Đ bổ sung phương án Đợt 4 (đất ở) và Phương án Đợt 5.1 bổ sung phương án Đợt 5 (đất ở).

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn D, cụ thể:

Hủy một phần Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ - đất ở). Cụ thể, hủy: Phần A (đất đai), phần D (các khoản hỗ trợ khác), Phần F (tái định cư) tại bảng kê chi tiết giá trị bồi thường hỗ trợ tái định cư ban hành kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND.

Hủy Quyết định số: 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc giao đất tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H.

Buộc Ủy ban nhân dân huyện N (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành Quyết định hành chính mới thay thế Quyết định hành chính trái pháp luật bị hủy bỏ.

- Về án phí giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, Người đại diện hợp pháp của UBND xã Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157, 158 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[1.2] Về đối tượng, thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện:

Ngày 16/12/2024, ông Hồ Văn D có đơn khởi kiện; ngày 16/01/2025, ông Hồ Văn D có đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung, ông yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi về việc thu hồi đất của ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N.

- Hủy Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ - đất ở).

- Hủy Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 2 (đất ở), Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 3 (đất ở), Phương án Đ bổ sung phương án Đợt 4 (đất ở) và Phương án Đợt 5.1 bổ sung phương án Đợt 5 (đất ở).

- Hủy Quyết định số: 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc giao đất tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện N thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành Quyết định hành chính mới thay thế Quyết định hành chính trái pháp luật bị hủy. Cụ thể, UBND huyện N phải ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi mới thay thế cho Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số: 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Nhận thấy các quyết định hành chính do ông Hồ Văn D khởi kiện là quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, còn thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 115 và khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện, cụ thể:

- Rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với việc yêu cầu:

Hủy Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi về việc thu hồi đất của ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N.

Hủy Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc - Nam phía Đ, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 2 (đất ở), Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 3 (đất ở), Phương án Đ bổ sung phương án Đợt 4 (đất ở) và Phương án Đợt 5.1 bổ sung phương án Đợt 5 (đất ở).

- Thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể:

Hủy Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện (Phương án Đợt 3 - đất ở) ***thành*** hủy một phần Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện (Phương án Đợt 3 - đất ở); Cụ thể, hủy: Phần A (phần đất đai), phần D (phần các khoản hỗ trợ khác), Phần F (phần tái định cư) tại bảng kê chi tiết giá trị bồi thường hỗ trợ tái định cư ban hành kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND.

Buộc Ủy ban nhân dân huyện N thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành Quyết định hành chính mới thay thế Quyết định hành chính trái pháp luật bị hủy. Cụ thể, UBND huyện N phải ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi mới thay thế cho Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số: 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân

huyện N, tỉnh Quảng Ngãi ***thành*** Buộc Ủy ban nhân dân huyện N (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành Quyết định hành chính mới thay thế Quyết định hành chính trái pháp luật bị hủy bỏ.

Xét thấy, nội dung rút, thay đổi yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, không trái pháp luật. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 173 Luật Tố tụng hành chính đình chỉ giải quyết với phần yêu cầu khởi kiện mà người khởi kiện đã rút, chấp nhận thay đổi yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét tính hợp pháp và có căn cứ của quyết định số 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 về thu hồi đất:

Thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N được UBND tỉnh Q phê duyệt tại Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 05/8/2022; ngày 20/10/2022, UBND huyện N ban hành thông báo thu hồi đất số 1935/TB-UBND đối với ông Hồ A1 (chết) – ông Hồ Văn D đại diện kê khai thuộc thửa đất 27, tờ bản đồ địa chính số 34 (tờ bản đồ khu đất số 04) xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 23/10/2022, ông Hồ Văn D tự kê khai đất đai và tài sản bị thiệt hại tại thửa đất số 27, tờ bản đồ số 4, xã H, diện tích sử dụng 1329,1m^2, diện tích trong quy hoạch 1242,7m^2 thửa đất được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Q cấp GCNQSD đất ngày 21/6/2018, diện tích 1329,1m^2, đất ONT là 200m^2, đất BHK 1129,1m^2.

Ngày 27/10/2023, UBND huyện N ban hành Quyết định số 6435/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) – ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện.

Như vậy, UBND huyện N ban hành Quyết định số 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 là thực hiện thu hồi đất đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại khoản 6 Điều 22 và các Điều 62, 66, 68 và Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

[2.2] Xét tính hợp pháp và có căn cứ của Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N về bồi thường, hỗ trợ:

[2.2.1] Về trình tự, thủ tục, thời hạn, thẩm quyền ban hành quyết định

Trên cơ sở Quyết định thu hồi đất số 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N; ngày 30/10/2023, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi

ban hành Tờ trình số 994/TTr-TTPTQĐ về việc đề nghị UBND huyện ban hành Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Ngày 27/10/2023, UBND huyện N ban hành Quyết định số 6429/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thực hiện tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phần Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc Nam phía đông, giải đoạn 2021-2025, qua địa bàn xã H, huyện N (phương án đợt 3 - đất ở); ngày 31/10/2023, UBND huyện N ban hành Quyết định số 6539/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ Văn D để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua xã H, huyện N (phương án đợt 3 - đất ở); tổng giá trị là 873.118.600 đồng.

Ngày 14/12/2023, UBND huyện N ban hành Quyết đinh số 8171/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện (phương án đợt 2.1 bổ sung phương án đợt 2 - đất ở; phương án đợt 3.1 bổ sung phương án đợt 3 - đất ở, phương án đợt 4.1 bổ sung phương án đợt 4 - đất ở và phương án đợt 5.1 bổ sung phượng án đợt 5; tổng giá trị là 42.879.277 đồng.

Cùng ngày, UBND huyện N ban hành Quyết định số 8217/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện (phương án đợt 8 đất ở - lập mới và bổ sung các phương án 3,4,5 đất ở; tổng giá trị là 7.600.000 đồng.

Căn cứ quy định tại Điều 74, Điều 75 và Điều 88 của Luật Đất đai năm 2013, UBND huyện N đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông Hồ Văn D.

[2.2.2] Về nội dung quyết định:

[2.2.2.1] Về nguồn gốc đất:

Đối chiếu bản đồ đo vẽ năm 1986, thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H thuộc thửa đất 623, tờ bản đồ số 2, diện tích 1120m^2, đất T; theo sổ đăng ký ruộng đất lập năm 1986, trang 20, số thứ tự 18, tên chủ sử dụng ruộng đất ông Hồ A1 (bút lục 133, 138).

Ngày 17/9/1985, ông Hồ A1 có đơn đăng ký quyền sử dụng ruộng đất thuộc thửa đất 623, tờ bản đồ số 2/9, diện tích 1120m^2, loại đất T, nguồn gốc tự lập năm 1958.

Đối chiếu bản đồ đo vẽ năm 1999, thuộc thửa đất 623, tờ bản đồ số 02, diện tích 1120m^2, đất T. Sổ mục kê năm 1999, thửa đất số 623, tờ bản đồ số 02, do ông Hồ A1 (cha ông Hồ Văn D) kê khai chủ sử dụng đất.

Ngày 03/5/1995, ông Hồ A1 được UBND huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 03970, trong đó có thửa đất số 623, tờ bản đồ số 2, diện tích 1120m^2 (trong đó, đất T 200m^2, đất V 920m^2) xã H, huyện N.

Ngày 21/6/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Q cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CS 07572 cho ông Hồ A1 thuộc thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H, diện tích 1329,1m^2 (đất ONT 200m^2, đất BHK 1.129,1m^2).

[2.2.2.2] Về bồi thường, hỗ trợ đất:

Quá trình thực hiện thu hồi đất, trên cơ sở xác nhận nguồn gốc đất của UBND xã H tại Công văn số 254/UBND ngày 13/7/2023, đề nghị Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện N, UBND huyện N đã ban hành Quyết định số 6435/QĐ-UBND về thu hồi thửa đất 27, tờ bản đồ địa chính số 34, xã H của ông Hồ Văn D để thực hiện dự án, trong đó, diện tích thu hồi là 1242,7m^2 (diện tích/loại đất thu hồi trong quy hoạch: 200m^2 đất ở nông thôn, 1042,7m^2 đất trồng cây hàng năm). Đồng thời, ngày 31/10/2023, UBND huyện N đã ban hành Quyết định 6539/QĐ-UBND phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết), theo đó, ông Hồ A1 được bồi thường, hỗ trợ về đất: Diện tích 200m^2 đất ONT (KV3-VT1), diện tích 1042,7m^2 đất BHK hỗ trợ chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm; tổng số tiền: 215.173.600 đồng.

Tuy nhiên, đối chiếu hồ sơ địa chính qua các thời kỳ của thửa đất 27, tờ bản đồ số 34, xã H, thể hiện, thửa đất **27,** ông Hồ A1 (cha ông Hồ Văn D) có đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg, cụ thể: ngày 17/9/1985, ông Hồ A1 có *đơn xin đăng ký ruộng đất* thuộc thửa đất **623**, tờ bản đồ số 2/9, diện tích 1120m^2, loại đất "T", nguồn gốc "tự lập năm 1958"; tại phần 1: Ý kiến của Hội đồng đăng ký ruộng đất xã xác nhận: "Công nhận quyền sử dụng hợp pháp", ký đóng dấu đỏ phù hợp với các loại giấy tờ theo quy định của P1; có đăng ký kê khai sổ đăng ký ruộng đất mẫu 5a, trang số 20, số thứ tự 18, do ông Hồ A1 đứng tên chủ sử dụng đất.

Theo UBND xã Đ xác nhận Thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H của ông Hồ Văn D đang sử dụng có nguồn gốc đất ghi: "tự lập năm 1958", được Hội đồng đăng ký ruộng đất xã H xác nhận "Công nhận quyền sử dụng hợp pháp", có đăng ký tại sổ đăng ký ruộng đất mẫu 5b, thửa đất này thuộc trường hợp có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại điểm g khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013.

Mặt khác, thửa đất có nhà ở do gia đình ông Hồ Văn D hình thành trước năm 1975, gia đình ông D quản lý sử dụng xuyên suốt cho đến thời điểm UBND huyện

N thu hồi đất; vị trí thửa đất ông Hồ A1 (cha ông Hồ Văn D) đăng ký theo Chỉ thị 299/TTg được Hội đồng đăng ký ruộng đất xác nhận vào Đơn đăng ký quyền sử dụng đất của ông và vị trí thửa đất ông bị UBND huyện N thu hồi được các cơ quan quản lý đất đai xác nhận là cùng vị trí và thời điểm hình thành thửa đất là trước ngày 18/12/1980, không tranh chấp, sử dụng ổn định.

Theo Khoản 2 Điều 103 Luật Đất đai quy định: *"2. Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó".*

Điểm g khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai quy định: *"g, Các loại giấy tờ khác được xác lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 theo quy định của Chính phủ."*

Điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *"Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 100 của Luật Đất đai; c)* ***Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất*** *đối với trường hợp không có giấy tờ quy định tại Điểm a và Đ b Khoản này".*

Điểm b khoản 5 Điều 24 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *"b) Trường hợp tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận trước đây mà người sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ quy định tại các Khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định này nhưng diện tích đất ở chưa được xác định theo quy định tại các Khoản 2, 3 và 4 Điều 103 của Luật Đất đai, Khoản 3 Điều này và chưa được xác định lại theo quy định tại Điểm b và Đ c Khoản 1 Điều 45 của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2003, nay người sử dụng đất có đơn đề nghị xác định lại diện tích đất ở hoặc* ***khi Nhà nước thu hồi đất thì diện tích đất ở được xác định lại theo quy định tại các Khoản 2, 3 và 4 Điều 103 của Luật Đất đai và Khoản 3 Điều này; hộ gia đình, cá nhân không phải nộp tiền sử dụng đất, được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với diện tích đã được xác định lại là đất ở****".*

Như vậy, thửa đất 27, tờ bản đồ số 34, xã H của ông Hồ Văn D được UBND huyện N cấp GCNQSD đất lần đầu vào ngày 03/5/1995, thuộc thửa đất số 623, tờ bản đồ số 2, diện tích 1120m^2 (trong đó, đất T 200m^2, đất V 920m^2) xã H, huyện N; cấp đổi vào ngày 21/6/2018, thuộc thửa đất số 27, tờ bản đồ số 34, xã H, diện tích 1329,1m^2 (đất ONT 200m^2, đất BHK 1129,1m^2); thửa đất 27 của ông Hồ A1 (cha ông Hồ Văn D) nguyên thuộc thửa đất 623 có đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất ngày 17/9/1985, cá nhân ông Hồ A1 có đăng ký tại sổ đăng ký ruộng đất mẫu 5b, bản đồ 299/TTg đều thể hiện thửa đất 623/1120m^2 là loại đất ở. Các tài liệu trên thuộc một trong các loại giấy tờ theo Điều 100 Luật Đất đai; điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. Việc các cơ

quan nhà nước cấp GCNQSD đất, UBND xã H (cũ) xác nhận nguồn gốc đất mà không kiểm tra, rà soát đầy đủ hồ sơ địa chính dẫn đến UBND huyện N bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ Văn D với loại đất thu hồi là 200m^2 đất ONT, 1329,1m^2 đất BHK mà không tính toán bồi thường như đất ở đối với diện tích đất BHK là chưa phù hợp với pháp luật.

Do đó, việc ông Hồ Văn D yêu cầu hủy phần A, D tại bảng kê chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N là có căn cứ.

[2.2.2.3] Về tái định cư:

Như đã nhận định tại phần trên và đồng thời, việc UBND huyện N căn cứ vào khoản 1 Điều 20, điểm a khoản 18 Điều 18 của Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q bố trí cho ông Hồ A1 (ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện) 01 lô đất tái định cư là chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

Do đó, ông Hồ Văn D yêu cầu hủy phần F - tái định cư tại bảng kê chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện N là có căn cứ.

[2.3] *Xét yêu cầu hủy quyết định số 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện N, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Do có căn cứ hủy một phần của Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 liên quan đến nội dung cấp đất tái định cư, nên nhận thấy, UBND huyện N ban hành Quyết định số 8911/QĐ-UBND, bố trí đất tái định cư cho ông Hồ A1 là không phù hợp với quy định của pháp luật. Ông Hồ Văn D khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 là cũng có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.4] *Xét yêu cầu Buộc Ủy ban nhân dân huyện N (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành Quyết định hành chính mới thay thế Quyết định hành chính trái pháp luật bị hủy bỏ:* Như đã nhận định ở phần trên, do có căn cứ hủy quyết định hành chính, một phần quyết định hành chính của UBND huyện N nên việc người khởi kiện, yêu cầu buộc UBND huyện N (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành quyết định hành chính mới thay thế quyết định hành chính bị hủy bỏ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn D.

[4] Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người kế thừa

quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn D được chấp nhận nên UBND huyện N (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 3 Điều 59, Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 173, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; khoản 6 Điều 22 và các Điều 62, 66, 68, 69, 74, 75, 83, 88 và Điều 103 Luật Đất đai năm 2013; điểm c khoản 2 Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 18, Điều 22 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Q; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn D:

- Hủy Quyết định số: 6435/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện N, tỉnh Quảng Ngãi về việc thu hồi đất của ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc-Nam phía Đ, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã H, huyện N.

- Hủy Quyết định số: 8171/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N, để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc-Nam phía Đ, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 2 (đất ở), Phương án Đ bổ sung Phương án Đợt 3 (đất ở), Phương án Đ bổ sung phương án Đợt 4 (đất ở) và Phương án Đợt 5.1 bổ sung phương án Đợt 5 (đất ở).

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn D:

- Hủy một phần Quyết định số: 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) - ông Hồ Văn D, ông Hồ Quang T, ông Hồ Văn T1, bà Hồ Thị B và những người thừa kế khác chưa xác định (nếu có) đại diện, thường trú tại Thôn A, xã H, huyện N để thực hiện Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc Dự án xây dựng công trình cao tốc Bắc-Nam phía Đ, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua xã H, huyện N (Phương án Đ - đất ở) (Hủy phần A - đất đai, phần D - các khoản hỗ trợ khác và phần F - tái định cư tại bảng kê chi tiết ban hành kèm theo Quyết định số 6539/QĐ-UBND ngày 31/10/2023).

- Hủy Quyết định số: 8911/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện N về việc giao đất tái định cư cho ông Hồ A1 (chết) và bà Nguyễn Thị X (chết) bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - H.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện N (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) thực hiện nhiệm vụ công vụ ban hành Quyết định hành chính mới thay thế Quyết định hành chính trái pháp luật bị hủy bỏ.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Ông Hồ Văn D không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

- Ủy ban nhân dân huyện N (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng Chủ tịch UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hoàng Thị Mai Hạnh